

Lời giải chi tiết bài tập trong SBT Sinh 12 Bài tập trắc nghiệm trang 129 được chúng tôi biên soạn bám sát yêu cầu trong sách bài tập. Mời các em học sinh và quý thầy cô theo dõi tại đây.

Bài tập trắc nghiệm 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 trang 129 Sách bài tập Sinh học 12

Chọn phương án trả lời đúng hoặc đúng nhất.

1. Sự khác nhau giữa môi trường nước và môi trường trên cạn là

- A. cường độ ánh sáng ở môi trường cạn mạnh hơn trong môi trường nước.
- B. nồng độ ôxi ở môi trường trên cạn cao hơn môi trường nước.
- C. nước có độ nhớt thấp hơn trong không khí.
- D. nước có nhiều khoáng hơn trong đất.

2. Sự nổi của sinh vật trong môi trường nước là do

- A. tác động tương hỗ của môi trường vào sinh vật.
- B. áp lực từ dưới đẩy sinh vật lên trên.
- C. sự kết hợp giữa khối lượng cơ thể sinh vật và áp lực đẩy từ dưới lên.
- D. sinh vật thủy sinh bơi lên lớp nước bề mặt.

3. Đặc điểm nào sau đây là đặc điểm thích nghi sinh lí của thực vật với môi trường khô hạn?

- A. Bề mặt lá bóng có tác dụng phản chiếu ánh sáng mặt trời.
- B. Có thân ngầm phát triển dưới đất.
- C. Lỗ khí đóng lại khi gặp khí hậu nóng.
- D. Lá xoay chuyển tránh ánh nắng mặt trời.

4. So sánh giữa thực vật thụ phấn nhờ sâu bọ với thực vật thụ phấn nhờ gió, người ta thấy thực vật thụ phấn nhờ gió có đặc điểm

- A. hoa có màu rực rỡ và sáng hơn.
- B. có nhiều tuyến tiết mật.
- C. có ít giao tử đực hơn.
- D. hạt phấn nhỏ, nhẹ, nhiều hơn.

5. Ở môi trường rất khô hạn, một số loài thú có thể tồn tại mặc dù không được uống nước. Đó là do

- A. chúng thu nhận và sử dụng nước một cách hiệu quả từ nguồn nước chứa trong thức ăn.
- B. chúng có khả năng dự trữ nước trong cơ thể.
- C. chúng đào hang và trốn dưới đất trong những ngày nóng.
- D. chúng có thể sống sót không cần nước cho tới khi có mưa.

6. Sự thích nghi của động vật làm tăng cơ hội thụ tinh là

- A. đẻ trứng có vỏ cứng bọc.
- B. chuyển trực tiếp giao tử đực vào trong cơ thể con cái.
- C. sản sinh một số lượng lớn trứng và tinh trùng.
- D. đẻ con.

7. Đặc điểm thích hợp làm giảm mất nhiệt ở thú là

- A. sống trong trạng thái nghỉ.
- B. cơ thể có lớp mỡ dày bao bọc.

C. cơ thể nhỏ và cao.

D. Ra mồ hôi.

ĐÁP ÁN

1 B

2 A

3 C

4 D

5 A

6 B

7 B

Bài tập trắc nghiệm 8, 9, 10, 11 SBT trang 130 Sách bài tập (SBT) Sinh học 12

8. Nhiều loài động vật có mô biểu bì gấp lại thành nhiều nếp, dưới mỗi nếp gấp có nhiều mạch máu, đó là đặc điểm thích nghi cho

A. trao đổi khí qua hô hấp

C giữ nhiệt.

B. hạn chế mất nước qua tiêu hoá.

D. tăng cường vận động.

9. Tỷ lệ giữa diện tích bề mặt cơ thể với thể tích của cơ thể

A. tăng hơn ở động vật có cơ thể lớn hơn.

B. giảm hơn ở động vật có cơ thể lớn hơn.

- C. giảm nếu cơ thể động vật kéo dài ra.
- D. giảm nếu cơ thể động vật phân chia thành nhiều phần.

10. Khi quan sát mô thực vật dưới kính hiển vi thấy có khoảng trống chứa khí nằm giữa các tế bào. Các khoảng trống chứa khí đó là đặc điểm thích nghi, chúng giúp

- A. điều hoà nhiệt độ cơ thể
- B. hô hấp trong ánh sáng,
- C. quang hợp trong tối.
- D. chống đỡ trong nước.

11. Sự phân bố của một loài sinh vật thay đổi

- A. theo cấu trúc tuổi của quần thể.
- B. do hoạt động của con người nhưng không phải do các quá trình tự nhiên.
- C. theo nhu cầu về nguồn sống của các cá thể trong quần thể.
- D. theo mối quan hệ giữa các cá thể trong quần thể.

ĐÁP ÁN

8 A

9 B

10 D

11 C